

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ CÔNG TÁC DÂN VẬN NHẪM PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG MỘT NƯỚC VIỆT NAM PHỒN VINH, VĂN MINH, HẠNH PHÚC

★ PGS, TS NGUYỄN DANH TIỀN

*Viện Lịch sử Đảng,
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh*

- **Tóm tắt:** Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định, công tác dân vận là nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược, là điều kiện quan trọng để bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân, xây dựng “thế trận lòng dân” nhằm thực hiện thắng lợi sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, tiến hành toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới. Bước vào kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, đòi hỏi Đảng, Nhà nước cần tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận, từng bước hiện thực hóa khát vọng xây dựng một nước Việt Nam: phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.
- **Từ khóa:** công tác dân vận; phát huy sức mạnh; khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng đất nước; phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Improving the quality and effectiveness of mass mobilization work to promote the strength of national unity, building Vietnam to be prosperous, civilized and happy

- **Abstract:** Throughout the revolutionary leadership process, our Party has always determined that mass mobilization work is a strategically important task, a crucial condition for ensuring the Party's leadership, consolidating and strengthening the close relationship between the Party and the people, building "the people's support base" to successfully carry out the struggle for independence, national liberation, national reunification, and socialist construction, and comprehensively and synchronously implement the reform process. Entering a new era of national development, the Party and the State need to continue to innovate and improve the quality and effectiveness of mass mobilization work, gradually realizing the aspiration to build Vietnamese nation to be prosperous, civilized and happy.
- **Keywords:** mass mobilization work; promoting the strength; national unity; nation building; prosperity, civilization and happiness.

1. Mở đầu

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: “Nước lấy dân làm gốc”, “Gốc có vững cây mới bền, Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân”⁽¹⁾. Lực lượng của dân rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công”⁽²⁾. Vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng luôn nhận thức rõ vị trí, vai trò và sức mạnh của quần chúng nhân dân nên đã khơi dậy và phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh giành độc lập, giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Trong kỷ nguyên mới, để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam “ngày càng cường thịnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội”⁽³⁾, vấn đề đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

2. Nội dung

2.1. Quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận và kết quả thực hiện công tác dân vận

Quan điểm, chủ trương của Đảng về công tác dân vận

Nhận thức sâu sắc vị trí, tầm quan trọng của công tác vận động quần chúng, ngày 15-10-1949, Hồ Chí Minh viết tác phẩm “Dân vận” đăng trên Báo *Sự thật*, trong đó Người khẳng định: “Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân (...) Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁽⁴⁾.

Trong thời kỳ đổi mới, nhận thức rõ vị trí, tầm quan trọng của công tác dân vận đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, Đảng

đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo công tác dân vận. Tại Đại hội VI, Đảng đúc kết bài học kinh nghiệm: “Trong toàn bộ hoạt động của mình, Đảng phải quán triệt tư tưởng “lấy dân làm gốc”, xây dựng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân lao động”⁽⁵⁾. “Phải đặc biệt chăm lo củng cố sự liên hệ giữa Đảng và nhân dân”⁽⁶⁾. Thực hiện Nghị quyết Đại hội VI, Hội nghị Trung ương 8 khóa VI ban hành Nghị quyết số 08B-NQ/HNTW ngày 27-3-1990 về đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân.

Trong những thập niên đầu thế kỷ XXI, Đảng đã ban hành các nghị quyết, quyết định về công tác dân vận như: Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12-3-2003 Hội nghị Trung ương 7 khóa IX về *phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03-6-2013 Hội nghị Trung ương 7 khóa XI về *tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12-12-2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc *Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền*; Quyết định số 23-QĐ/TW ngày 30-7-2021 của Bộ Chính trị về việc *ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị*; Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24-11-2023 của Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII về *tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc...*

Thông qua các nghị quyết, quyết định của Đảng về công tác dân vận và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, quan điểm của Đảng về công tác dân vận trong thời kỳ đổi mới thể hiện ở những điểm sau:

1) Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; nhân dân là chủ thể, là trung tâm của sự nghiệp đổi mới.

2) Công tác dân vận phải xuất phát từ lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; thực hiện và bảo vệ lợi ích của nhân dân; huy động sức dân phải đi đôi với bồi dưỡng sức dân; việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh.

3) Công tác dân vận phải hướng đến thực hiện mục tiêu đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế, xây dựng một nước Việt Nam: “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

4) Phương thức lãnh đạo công tác dân vận của Đảng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh. Mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức phải gương mẫu để nhân dân tin tưởng, noi theo.

5) Công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và của cả hệ thống chính trị; trong đó, Đảng lãnh đạo, chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu và là nòng cốt trong công tác đoàn kết, tập hợp nhân dân.

Kết quả thực hiện công tác dân vận

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng đã đề ra nhiều chủ trương, chính sách đúng đắn và có những biện pháp sáng tạo để vận động quần chúng nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội; củng cố quốc phòng, an ninh, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nhằm từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng, công tác dân vận trong các cấp, các ngành và cả hệ thống chính trị đã

hướng mạnh về cơ sở, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân; nêu cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Nhờ vậy, công tác dân vận đã góp phần tích cực vào việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; động viên, khích lệ mọi tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

Đặc biệt, phong trào thi đua “Dân vận khéo” được Ban Dân vận Trung ương phát động năm 2009 đã được các cấp ủy, chính quyền và cả hệ thống chính trị hưởng ứng tích cực. Đến nay, phong trào thi đua “Dân vận khéo” đã có hàng vạn mô hình hay, điển hình tiên tiến được nhân rộng, trực tiếp góp phần nâng cao hiệu quả phong trào thi đua ở các cấp, các ngành và mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Với những kết quả đạt được, phong trào thi đua “Dân vận khéo” thực sự là một phong trào vì nhân dân, lấy người dân làm trung tâm trong quá trình thực hiện; củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Cùng với đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn tích cực đổi mới nội dung, phương thức vận động; động viên, phát huy vai trò làm chủ của nhân dân trong tham gia các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động. Với nhiều hình thức sáng tạo, công tác dân vận đã vận động hiệu quả các tầng lớp nhân dân đồng hành cùng cấp ủy, chính quyền các cấp trong phòng, chống đại dịch Covid-19 và khắc phục hậu quả bão, lũ ở miền Trung và miền Bắc trong những năm 2024 - 2025. Đó thực sự là biểu tượng sinh động của khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ mới, cho thấy chất lượng, hiệu quả công tác dân vận của Đảng không ngừng được nâng lên.

Ngoài ra, với phương châm bám sát thực tiễn, sát cơ sở, “nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”, công tác dân vận các cấp đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo, trực tiếp động viên, khích lệ, lôi cuốn mọi tầng lớp nhân dân, nhất là các nhân sĩ, trí thức, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo tham gia có hiệu quả vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương; củng cố quốc phòng - an ninh và đối ngoại; tăng cường sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc vì mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, góp phần xây dựng và phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Như vậy, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, công tác dân vận đã phát huy cao độ sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần tạo nên những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, lập nên kỳ tích “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”⁽⁷⁾.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác dân vận còn một số hạn chế, bất cập: (1) Một số tổ chức đảng, cơ quan nhà nước và một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ và sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận; việc quán triệt và thực hiện công tác dân vận có thời điểm, ở một số cơ quan, địa phương, đơn vị còn mang tính hình thức; kết quả còn hạn chế so với yêu cầu, nhiệm vụ. (2) Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành và các địa phương, giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện công tác dân vận chưa thực sự chặt chẽ, có nơi còn buông lỏng. (3) Việc phát huy vị trí, vai trò người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số, các tôn giáo trong vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hiệu

quả chưa rõ nét. (4) Việc biểu dương, nhân rộng điển hình, mô hình “Dân vận khéo” chưa được triển khai tích cực và chưa có tác dụng động viên, khích lệ kịp thời. (5) Công tác nắm, dự báo tình hình quốc tế, khu vực và trong nước; tình hình nhân dân, tình hình dân tộc, tôn giáo có nơi còn bị động; khả năng tham mưu giải quyết những tình huống cụ thể về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn hiệu quả chưa cao, v.v.. Những hạn chế trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2.2. Một số kiến nghị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận nhằm phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, văn minh, hạnh phúc

Trong bối cảnh mới, tình hình thế giới, khu vực diễn biến hết sức phức tạp, khó lường và khó dự báo. Đặc biệt, “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch; tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, đạo đức xã hội xuống cấp đã làm suy giảm niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước. Bên cạnh đó, các thế lực thù địch lợi dụng internet và các trang mạng xã hội để phát tán các bài viết xuyên tạc chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận. Đối tượng chủ yếu mà chúng nhắm đến là đồng bào các dân tộc thiểu số, kiều bào ta ở nước ngoài nhằm chia rẽ dân tộc, tôn giáo, hòng phá vỡ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chia rẽ mối quan hệ máu thịt giữa Đảng với nhân dân.

Trước những yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới, đề tạo ra bước đột phá trong xây dựng và

phát triển đất nước, cần thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị; tăng tốc, bứt phá để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội XIV của Đảng, đưa đất nước vững bước tiến vào kỷ nguyên mới. Để thực hiện thắng lợi mục tiêu đó, đòi hỏi Đảng, Nhà nước, các cơ quan liên quan cần kịp thời đề ra các chủ trương, chính sách và những giải pháp hữu hiệu để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận nhằm phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Thứ nhất, trong bối cảnh mới, để tạo ra bước đột phá trong phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm đẩy mạnh toàn diện và đồng bộ công cuộc đổi mới, Đảng cần ban hành: “Chiến lược về công tác dân vận trong thời kỳ mới” và “Chiến lược về xây dựng, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ mới”. Việc ban hành đồng thời hai chiến lược nhằm tạo bước đột phá trong nhận thức và tư duy lý luận của Đảng về vị trí, vai trò và sứ mệnh lịch sử của nhân dân theo chỉ dẫn của chủ nghĩa Mác - Lênin: “quần chúng nhân dân là chủ thể sáng tạo chân chính ra lịch sử, lực lượng quyết định sự phát triển của lịch sử” và theo tư tưởng của Hồ Chí Minh “Nước lấy dân làm gốc”. Hai Chiến lược này phải làm rõ mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của công tác dân vận và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, thực sự coi nhân dân là chủ thể, trung tâm của công cuộc đổi mới; là động lực và sức mạnh nội sinh để xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, công tác dân vận phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân, dựa trên nguyên tắc: lấy mục tiêu giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, vì dân giàu, nước mạnh,

dân chủ, công bằng, văn minh; vì một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc làm mẫu số chung, điểm tương đồng để gắn kết chặt chẽ các tầng lớp nhân dân: công nhân, nông dân, đội ngũ trí thức và đội ngũ doanh nhân; đồng bào các dân tộc, tôn giáo; những người trong Đảng với người ngoài Đảng; người dân trong nước với người Việt Nam ở nước ngoài. Công tác dân vận là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của các cấp ủy đảng nhằm “Thắt chặt hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân, dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng”⁽⁸⁾.

Để phát huy vai trò của nhân dân trong việc xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, “nâng cao vai trò, năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu của Đảng và năng lực quản lý, quản trị, kiến tạo phát triển của Nhà nước”⁽⁹⁾, Ban Chấp hành Trung ương Đảng cần nghiên cứu, ban hành Quy chế nhân dân tham gia xây dựng Đảng. Đồng thời, tiếp tục hoàn thiện, cụ thể hóa và thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”, trong đó, cả hệ thống chính trị và mỗi cán bộ, đảng viên phải liên hệ mật thiết với nhân dân, tôn trọng nhân dân theo phương châm: “việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”.

Trước những diễn biến phức tạp tại một số nơi ở Tây Nguyên, Tây Bắc, Tây Nam Bộ, đòi hỏi phải đẩy mạnh cuộc đấu tranh với các quan điểm sai trái, phản động của các thế lực thù địch xuyên tạc vấn đề đại đoàn kết toàn dân tộc. Kết hợp chặt chẽ việc đấu tranh với những quan điểm sai trái, thù địch về công tác dân vận, mặt trận với đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, phản động của các thế lực thù địch nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức,

trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng cũng như cả hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân về vai trò của nhân dân; tầm quan trọng của công tác dân vận, công tác mặt trận thời kỳ mới. Bởi, “*Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc*”⁽¹⁰⁾ của mỗi người dân. Tiếp tục tuyên truyền phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh theo hướng “gần dân, giúp dân, thương yêu, quý trọng dân, học tập dân”⁽¹¹⁾ chú trọng tuyên truyền những mô hình hay, điển hình tốt trong phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với động viên nhân dân tích cực tham gia và thực hiện có hiệu quả các *Chương trình mục tiêu quốc gia* như: “Giảm nghèo bền vững”; “Xây dựng nông thôn mới”; “Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi”; qua đó, củng cố niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, tạo sức mạnh tổng hợp để xây dựng và phát triển đất nước nhanh, bền vững.

Thứ hai, việc thực hiện quyền làm chủ của nhân dân chủ đã được xác định trong các Cương lĩnh và Nghị quyết của các kỳ đại hội Đảng, được ghi trong Hiến pháp năm 2013 và một số điều sửa đổi Hiến pháp năm 2013 (năm 2025). Tuy nhiên, việc thể chế hóa và cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng về đại đoàn kết toàn dân tộc thành luật còn chậm. Nhà nước chủ yếu mới ban hành các văn bản dưới luật như: Pháp lệnh, Quy chế điều chỉnh, hướng dẫn thiếu tính chế tài. Nhiều dự luật như: Luật về hội, Luật Biểu tình... được chuẩn bị từ nhiều năm, nhưng chậm ban hành, dẫn đến những hạn chế, bất cập trong thực hiện các quan điểm, chủ trương của Đảng về phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc và phát huy quyền làm chủ của nhân dân.

Quốc hội cần tăng cường thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân vận thành hệ thống văn bản pháp luật sát với thực tiễn đời sống xã hội (đặc biệt là sửa đổi một số điều của Luật Tiếp công dân năm 2013 phù hợp với thực tiễn; sớm ban hành Pháp lệnh về công tác dân vận...); đồng thời, nghiên cứu, ban hành Luật Giám sát của nhân dân để phát huy vai trò làm chủ thực sự của nhân dân. Trong xây dựng thể chế, chính sách, cần thực hiện nghiêm nguyên tắc: Mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phải hợp với lòng dân; phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của nhân dân.

Trong hoạt động giám sát, Quốc hội tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân vì: “Một số quy định chưa phù hợp với thực tiễn; một số hoạt động giám sát đã được quy định nhưng chưa triển khai thực hiện hoặc thực hiện chưa hiệu quả; một số hoạt động giám sát chưa có hướng dẫn chi tiết dẫn đến khó khăn trong tổ chức thực hiện”⁽¹²⁾. Đồng thời, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của Quốc hội vì: “Chất lượng một số hoạt động giám sát chưa cao; nhiều nội dung nghị quyết, kết luận, kiến nghị còn chung chung, chưa có định lượng, mốc hoàn thành, chưa phân định rõ trách nhiệm người đứng đầu dẫn đến khó theo dõi việc thực hiện, khó quy trách nhiệm, chưa bảo đảm việc giám sát đến cùng”⁽¹³⁾.

Thứ ba, Chính phủ cần tập trung chỉ đạo các bộ, ngành, chính quyền địa phương hoàn thiện thể chế của nền hành chính nhà nước theo hướng phát huy dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm sự tham gia giám sát và quyền làm chủ của nhân dân theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII, XIV của Đảng và Hiến pháp năm 2013; cụ thể hóa và thực hiện tốt phương châm “Dân

biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Cùng với đó, hoàn thiện và thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ cấp chiến lược, người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang. Xây dựng và thực hiện tốt văn hóa công sở, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ nhân dân; đổi mới và thực hiện phong cách làm việc “Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”, “Nghe dân nói”, “nói dân hiểu”, “hướng dẫn dân làm”, “làm dân tin”, khắc phục bệnh thành tích, hành chính, quan liêu, xa dân. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi cửa quyền, gây phiền hà cho nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

Chính phủ chỉ đạo các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung nâng cao hiệu quả quán triệt và thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trong tình hình mới gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; xác định công tác dân vận là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, trong đó, tập trung xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, công khai, minh bạch; gắn việc xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện công tác dân vận cơ quan đơn vị mình với việc triển khai nhiệm vụ chính trị; công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp phải thực sự hiệu lực, hiệu quả, đóng góp thiết thực vào công cuộc xây dựng, phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

Là quốc gia đa dân tộc, tôn giáo, Chính phủ tập trung chỉ đạo hệ thống chính quyền các cấp chủ động nắm chắc tình hình dân tộc, tôn giáo, thực tiễn và hiệu quả công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo để có sự chỉ đạo, điều hành phù hợp; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách an sinh xã hội; các chương trình, kế hoạch, đề án ở vùng đồng bào dân tộc, tôn giáo nhằm phát hiện những hạn chế, thiếu sót trong thực thi công việc để kịp thời giải quyết những vướng mắc, không để xảy ra điểm nóng hoặc xung đột. Thực tiễn xử lý những điểm nóng cho thấy, “Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội chưa sâu sát, kịp thời, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đạo. Công tác đấu tranh chống âm mưu “diễn biến hòa bình” ở một số nơi chậm được triển khai; đấu tranh với các hoạt động lợi dụng tôn giáo, dân tộc chưa sắc bén”⁽¹⁴⁾.

Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành và ủy ban nhân dân các cấp tổ chức thực hiện tốt Luật Tiếp cận thông tin nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, tăng cường, công khai đối thoại tiếp dân tại cơ sở, nơi xảy ra vụ việc. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, theo tinh thần: “Phải biết dựa vào dân, lắng nghe dân, cái gì mà quần chúng nhân dân hoan nghênh, ủng hộ thì chúng ta phải quyết tâm làm và làm cho bằng được; ngược lại, cái gì nhân dân không đồng tình, thậm chí căm ghét, phản đối thì chúng ta phải cương quyết ngăn ngừa”⁽¹⁵⁾.

Chính phủ chỉ đạo chính quyền các cấp thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở. Trên thực tế, những vụ việc phức tạp, điểm nóng có nguyên nhân từ “Việc thực hiện quy chế dân chủ ở một số nơi chưa tốt, hoạt động của mặt trận và các đoàn thể quần chúng chưa đáp ứng so với yêu

cầu, thiếu năng động, sáng tạo trong việc giải quyết những vấn đề nảy sinh về kinh tế - xã hội, về an ninh trật tự ở địa phương, cơ sở, vẫn còn nặng tư tưởng trông chờ vào cấp trên”⁽¹⁶⁾. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị địa phương theo hướng sát cơ sở, quan tâm hơn nữa công tác nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, góp phần tăng cường mối liên hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, bảo đảm cho “ý Đảng” hợp với “lòng Dân”.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng thành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, thiết thực nhằm quy tụ đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân, với nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, có sức lan tỏa lớn trong xã hội và trong cộng đồng dân cư. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở từng cấp. Tổ chức tốt và đa dạng hóa các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước để thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

3. Kết luận

Những năm qua, công tác dân vận đã giữ vai trò then chốt trong việc củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; phát huy trí tuệ, cống hiến của nhân dân vào sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, là yếu tố bảo đảm sự vững chắc của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc, để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác dân vận, cần thấu triệt quan điểm: ““Dân là gốc”, nhân dân là chủ thể, là trung tâm của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mọi chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước phải thực sự xuất phát từ nhu cầu, nguyện vọng, quyền và lợi ích

chính đáng, hợp pháp của nhân dân; lấy hạnh phúc, sự hài lòng của nhân dân làm thước đo và mục tiêu phấn đấu”⁽¹⁷⁾ nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa: thịnh vượng, văn minh, hạnh phúc □

Ngày nhận bài: 15-12-2025;

Ngày bình duyệt: 19-12-2025;

Ngày duyệt đăng: 22-12-2025.

Email tác giả: Ngdanhvien@gmail.com

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.502.

(2), (4) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.6, Sđd, tr.234, 232.

(3) Nguyễn Phú Trọng: *Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng*, Báo Nhân dân, ngày 1-2-2024.

(5), (6) ĐCSVN: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, t.47, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr.362, 363.

(7), (8), (10) ĐCSVN: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.25, 191, 34.

(9), (17) ĐCSVN: *Dự thảo Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng*, Báo điện tử Chính phủ, tr.22, 42.

(11) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.9, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.59.

(12), (13) Xem: Cổng thông tin điện tử Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, ngày 18-11-2023.

(14), (16) Tỉnh ủy Đắk Lắk: *Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lãnh đạo đấu tranh giải quyết vấn đề Fulro (1975 - 2015)*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2016, tr.171, 170.

(15) Nguyễn Phú Trọng: *Quyết tâm ngăn chặn và đẩy lùi tham nhũng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2019, tr.116-117.